

Bản án số: 242/2024/HS-ST
Ngày: 06-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Thắng

Bà Vương Thị Minh Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Phạm Bá Hiệp - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 11 năm 2024 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 234/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 234/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Thị T** - sinh ngày 01 tháng 10 năm 1980 tại: Tỉnh Hà Nam; địa chỉ đăng ký thường trú: Tổ 6, phường T, thành phố L, tỉnh Hà Nam; địa chỉ cư trú: Tổ 6, phường T, thành phố L, tỉnh Hà Nam; số căn cước công dân: 03518001xxxx; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Hoàng Thị Đ; có chồng Nguyễn Văn H1 và 03 con; tiền án: Ngày 18-6-2024 bị Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xử phạt 36 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 22-01-2007 bị Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 21-12-2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 04-4-2018 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 18-11-2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 02

năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11-7-2024, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 20-7-2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Vũ Thị Bích L, sinh năm 1977; địa chỉ đăng ký thường trú: Số 215 đường B, phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; địa chỉ cư trú: Số 215 đường B, phường T, thành phố Đ, tỉnh Nam Định. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không chịu lao động, để có tiền tiêu xài cá nhân, Nguyễn Thị T đã đến các khu chợ dân sinh tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 05 giờ ngày 08-7-2024, T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu xanh, biển kiểm soát 90B3-360.xx từ nhà đến chợ Phạm Ngũ Lão, phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định. Khi đi, T mặc áo chống nắng màu đen họa tiết chấm bi, quần dài màu đen, chân mang tất màu nâu đi dép lê màu xanh, đội mũ bảo hiểm dạng mũ lưỡi trai màu xanh họa tiết màu nâu - trắng, đeo khẩu trang màu trắng, và mang theo 01 túi ni lông màu đen bên trong có 01 áo chống nắng dài màu đen, họa tiết chấm bi (loại trùm toàn thân). Đến chợ, T dựng xe máy tại vỉa hè vào mua cá, rau mang ra ngoài buộc hai túi vào sau xe máy để che biển kiểm soát của xe máy tránh sự phát hiện. T tiếp tục điều khiển xe máy theo các tuyến đường Phạm Ngũ Lão - Giải Phóng - Điện Biên - Thành Chung - Quang Trung. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, T đi xe vào chợ Mỹ Tho, phường Cửa Bắc (phường Bà Triệu cũ), thành phố Nam Định qua dãy bán cá, vào trong chợ dựng xe máy rồi đi bộ đến sạp hàng số 350 của bà Vũ Thị Bích L. Lúc này, khoảng 07 giờ 10 phút, bà L vào trong kho để bê hàng ra bày bán, T nhìn thấy 01 túi xách màu đen trên sạp hàng măng miến, mộc nhĩ. Quan sát xung quanh không có người để ý, T dùng tay phải lấy chiếc túi xách kẹp vào nách bên trái rồi ra chỗ dựng xe máy, để túi xách trộm cắp được lên giá đèo hàng giữa xe rồi điều khiển xe đi theo các tuyến đường Trần Hưng Đạo - Trường Chinh - Điện Biên. Khi đi đến khu vực vắng người gần chợ Cầu Ốc, phường Lộc Hòa, thành phố Nam Định, T dừng xe kiểm tra bên trong túi xách thấy 01 túi ni lông màu trắng bên trong có nhiều tiền mặt, T bỏ túi tiền vào túi ni lông đen để vào giá đèo hàng giữa xe rồi rút chiếc túi xách cùng một số giấy tờ xuống bụi cỏ ven đường. Để tránh bị phát hiện, T thay đổi đặc điểm nhận dạng của mình và chiếc xe máy bằng cách mặc thêm áo chống nắng trùm cả người đã chuẩn bị từ trước, tháo hai túi ni lông đựng cá và đựng rau ở phía sau treo lên phía trước xe. Sau đó, T điều khiển xe theo tuyến đường Điện Biên - Quốc lộ 21A về nhà cất túi ni lông đen đựng tiền dưới đệm giường. Buổi chiều cùng ngày, T nhờ anh Nguyễn Văn L1, sinh năm 1982, trú tại xã H, huyện L, tỉnh Thanh Hóa (thuê trọ tại nhà T) chở đi thăm chồng là Nguyễn Văn H1 đang chấp hành án tại Trại giam Ninh Khánh, tỉnh Ninh Bình.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T về nhà lấy túi tiền trộm cắp được ra đếm được 72.871.000 đồng gồm các tờ tiền mệnh giá khác nhau được buộc theo từng tập. Toàn bộ số tiền trộm cắp được, T cất giấu tại phòng ngủ dưới gầm cầu thang, còn túi ni lông màu trắng T vứt tại sọt rác trong nhà vệ sinh.

Phát hiện bị mất túi xách bên trong có tiền, 01 thẻ căn cước công dân, 01 thẻ ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội (MB) mang tên Vũ Thị Bích L, 01 chùm chìa khóa và vật dụng cá nhân, bà Vũ Thị Bích L đã trình báo Công an phường Bà Triệu (nay là phường Cửa Bắc), thành phố Nam Định.

Ngày 10-7-2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã triệu tập Nguyễn Thị T làm việc. Tại Cơ quan điều tra, T đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân. Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị T thu giữ: 01 túi ni lông màu đen bên trong đựng nhiều tờ tiền có mệnh giá khác nhau (niêm phong theo quy định); 01 mũ bảo hiểm màu xanh dạng mũ lưới trai, bên trên có họa tiết màu nâu - trắng; 01 áo chống nắng màu ghi đen, có họa tiết chấm bi; 01 đôi tất màu nâu là trang phục T mặc khi thực hiện tội phạm và T giao nộp 01 xe máy Honda Wave alpha màu xanh, biển kiểm soát 90B2 - 360.xx. Ngày 11-7-2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định thực nghiệm điều tra để T thực hiện lại hành vi trộm cắp tài sản của bà Vũ Thị Bích L tại chợ Mỹ Tho, phường Cửa Bắc (phường Bà Triệu cũ), thành phố Nam Định.

Quá trình điều tra, bà Vũ Thị Bích L giao nộp 02 đoạn video trích xuất từ camera an ninh trong chợ Mỹ Tho. Đoạn video thứ nhất ký hiệu “A1”, thời lượng 12 giây ghi lại hồi 07 giờ 13 phút 46 giây ngày 08-7-2024, xuất hiện hình ảnh 01 người phụ nữ mặc áo chống nắng màu đen họa tiết chấm bi, mặc quần dài màu đen, đầu đội mũ bảo hiểm màu xanh trên có họa tiết màu nâu trắng, đeo khẩu trang màu trắng, chân đeo tất màu nâu, đi dép lê màu xanh, tại nách bên trái của người này có kẹp 01 chiếc túi xách màu đen giống với đặc điểm chiếc túi xách của bà L. Đoạn video thứ hai ký hiệu “A2”, thời lượng 34 giây ghi lại hồi 6 giờ 49 phút 43 giây xuất hiện 01 người phụ nữ mặc quần áo màu vàng ngắn tay, tay trái đeo 01 túi xách màu đen. Anh Trần Văn D, sinh năm 1985, nơi cư trú: Số 136 đường T, phường T (phường N cũ), thành phố Nam Định giao nộp 01 đoạn video ký hiệu “A3”, thời lượng 5 phút 01 giây trích xuất từ camera tại Nhà thuốc H, địa chỉ: Số 149 đường L, phường X, thành phố Nam Định ghi lại hình ảnh hồi 06 giờ 28 phút 45 giây ngày 08-7-2024 xuất hiện hình ảnh 01 người phụ nữ mặc áo chống nắng màu đen, họa tiết chấm bi, mặc quần màu đen, điều khiển xe máy Honda Wave anpha màu xanh di chuyển trong chợ Phạm Ngũ Lão. Cơ quan điều tra đã cho Nguyễn Thị T xem lại các đoạn video trên. T nhận và khẳng định người phụ nữ xuất hiện trong video chính là mình trước khi đi trộm cắp tài sản ngày 08-7-2024 tại chợ Mỹ Tho.

Tại bản Kết luận giám định số 1506/KL-KTHS ngày 05-9-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Không phát hiện dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ 03 đoạn video.

Tại bản Kết luận giám định số 1396/KL-KTHS ngày 09-8-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Tổng số tiền 72.861.000 đồng và 03 mảnh của tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng được dính vào nhau là tiền thật. Đối với 03 mảnh của tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, không đủ tiêu chuẩn lưu thông trên thị trường nên không có giá trị.

Đối với chiếc túi xách màu đen bên trong có 01 thẻ căn cước công dân, 01 thẻ ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội (MB) mang tên Vũ Thị Bích L, 01 chùm chìa khóa và vật dụng cá nhân, Nguyễn Thị T khai đã vứt tại bụi cỏ ven đường gần chợ Cầu Ốc, phường Lộc Hòa, thành phố Nam Định. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không có kết quả. Đối với các tài sản trên, bà Vũ Thị Bích L không đề nghị định giá và bồi thường.

Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Vũ Thị Bích L số tiền 72.861.000 đồng và 03 mảnh của tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng. Bà L đã nhận lại số tiền trên và trình bày số tiền bà bị mất vào ngày 08-7-2024 là khoảng hơn 100.000.000 đồng, bà yêu cầu Nguyễn Thị T phải bồi thường số tiền còn lại. Quá trình điều tra, tài liệu điều tra không đủ căn cứ xác định số tiền cụ thể có trong túi xách của bà L vào ngày 08-7-2024. Ngày 24-10-2024, bà L có đơn trình bày quan điểm do bà không xác định được chính xác số tiền bị mất vào ngày 08-7-2024 nên bà không tiếp tục yêu cầu Nguyễn Thị T phải bồi thường số tiền còn lại, nếu sau này có đủ tài liệu xác định thì bà sẽ yêu cầu giải quyết trong một vụ án khác. Bà Vũ Thị Bích L không có yêu cầu gì khác đối với Nguyễn Thị T về phần dân sự.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của bà Vũ Thị Bích L.

Bản cáo trạng số 240/CT-VKS-TPND ngày 17-10-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Nguyễn Thị T tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm b khoản 1 Điều 55; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 30 (Ba mươi) tháng tù đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù; Tổng hợp hình phạt với bản án số 52/2024/HS-ST ngày 18-6-2024 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định đã xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 36 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”, được trừ thời gian tạm

giám từ ngày 13-01-2024 đến ngày 31-01-2024 vào thời gian chấp hành hình phạt. Bị cáo Nguyễn Thị T phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

Không áp dụng hình bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu xanh, họa tiết nâu – trắng dạng mũ lưỡi trai; 01 đôi dép lê màu xanh; 01 áo chống nắng họa tiết chấm bi; 01 quần dài màu đen; 01 đôi tất màu nâu. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị T 01 xe máy Honda Wave anpha, màu xanh, biển kiểm soát: 90B3-360.xx, số khung RLHJA3923LY02xxxx, số máy JA39E203xxxx.

Bị cáo Nguyễn Thị T nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị T; bị hại là bà Vũ Thị Bích L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 07 giờ 10 phút ngày 08-7-2024, Nguyễn Thị T đã trộm cắp số tiền 72.861.000 đồng của bà Vũ Thị Bích L tại sạp hàng số 350 chợ Mỹ Tho, phường Cửa Bắc (phường Bà Triệu cũ), thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi trộm cắp tài sản của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; tổng số tiền mà bị cáo Nguyễn Thị T đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt là 72.861.000 đồng nên bị cáo Nguyễn Thị T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa gia đình bị cáo giao nộp bản sao Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng 3 của ông Nguyễn Văn H – bố bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị T có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị T gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Nam Định; bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng nhiều lần bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Ngoài ra, vào ngày 18-6-2024 bị cáo Nguyễn Thị T đã bị Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xử phạt 36 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Nguyễn Thị T được trừ thời gian tạm giam từ ngày 13-01-2024 đến ngày 31-01-2024 vào thời gian chấp hành hình phạt, cứ 01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ; như vậy bị cáo Nguyễn Thị T còn phải chấp hành hình phạt 34 tháng 06 ngày cải tạo không giam giữ, bản án hiện đã có hiệu lực pháp luật nhưng chưa được thi hành án. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ tổng hợp hình phạt của cả hai bản án theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự và buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo Nguyễn Thị T không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bà L đã nhận lại số tiền 72.861.000 đồng và trình bày số tiền bà bị mất vào ngày 08-7-2024 là khoảng hơn 100.000.000 đồng, bà yêu cầu Nguyễn Thị T phải bồi thường số tiền còn lại. Tài liệu điều tra không đủ căn cứ xác định số tiền cụ thể có trong túi xách của bà L vào ngày 08-7-2024. Ngày 24-10-2024, bà L có đơn trình bày quan điểm do bà không xác định được chính xác số tiền bị mất vào ngày 08-7-2024 nên bà không tiếp tục yêu cầu Nguyễn Thị T phải bồi thường số tiền còn lại, nếu sau này có đủ tài liệu xác định thì bà sẽ yêu cầu giải quyết trong một vụ án khác. Bà Vũ Thị Bích L không có yêu cầu gì khác đối với Nguyễn Thị T về phần dân sự. Như vậy, vấn đề trách nhiệm dân

sự trong vụ án đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tài sản gồm: 01 mũ bảo hiểm màu xanh, họa tiết nâu – trắng dạng mũ lưỡi trai; 01 đôi dép lê màu xanh; 01 áo chống nắng họa tiết chấm bi; 01 quần dài màu đen; 01 đôi tất màu nâu thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị T là trang phục bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe máy Honda Wave anpha, màu xanh, biển kiểm soát: 90B3-360.82, số khung RLHJA3923LY028744, số máy JA39E2030467 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thị T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điểm b khoản 1 Điều 55, khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Tổng hợp với phần hình phạt chưa thi hành của bản án số 52/2024/HS-ST ngày 18-6-2024 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định như sau: Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xử phạt 36 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Nguyễn Thị T được trừ thời gian tạm giam từ ngày 13-01-2024 đến ngày 31-01-2024 vào thời gian chấp hành hình phạt, cứ 01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ; bị cáo Nguyễn Thị T còn phải chấp hành hình phạt 34 tháng 06 ngày cải tạo không giam giữ. Phần hình phạt bị cáo chưa thi hành là 34 tháng 06 ngày cải tạo không giam giữ chuyển đổi thành 11 (mười một) tháng 12 (mười hai) ngày tù.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 03 (Ba) năm 05 (Năm) tháng 12 (mười hai) ngày tù.

Thời hạn tù của bị cáo Nguyễn Thị T tính từ ngày 11-7-2024.

2. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu xanh, họa tiết nâu – trắng dạng mũ lưỡi trai; 01 đôi dép lê màu xanh; 01 áo chống nắng họa tiết chấm bi; 01 quần dài màu đen; 01 đôi tất màu nâu.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị T: 01 xe máy Honda Wave anpha, màu xanh, biển kiểm soát: 90B3-360.xx, số khung RLHJA3923LY02xxxx, số máy JA39E203xxxx, nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22-10-2024).

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Thị T được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là bà Vũ Thị Bích L (vắng mặt) có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Mai Thị Thu Hiền

Mai Thị Thu Hiền